

Số: 40/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 23 tháng 07 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

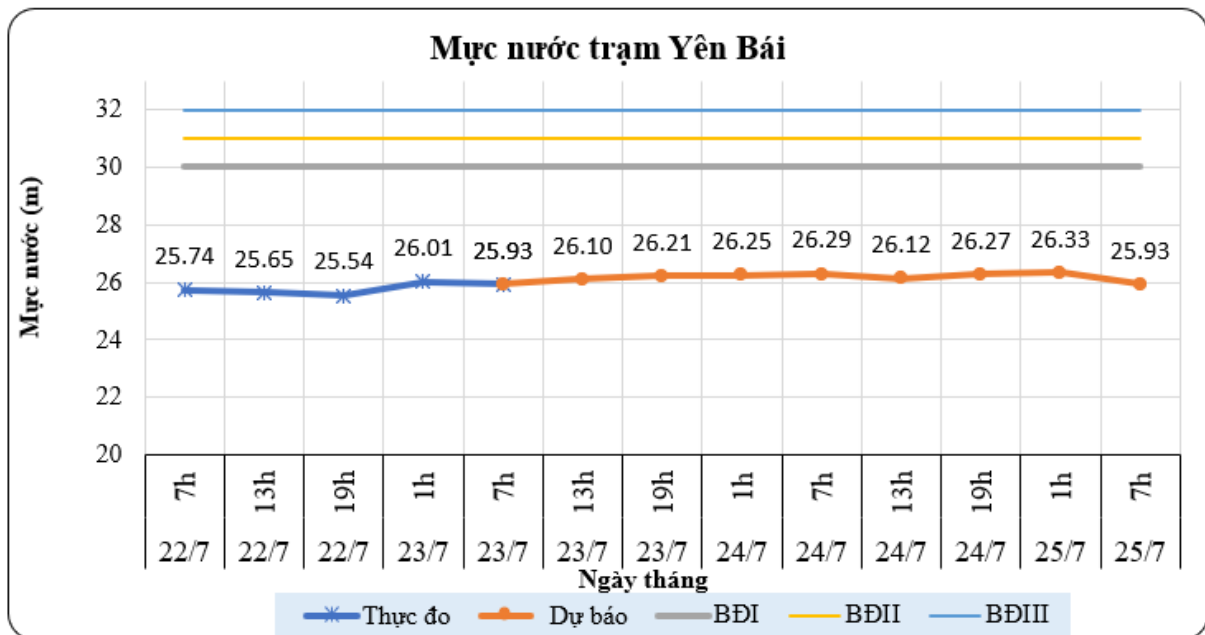
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi.



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

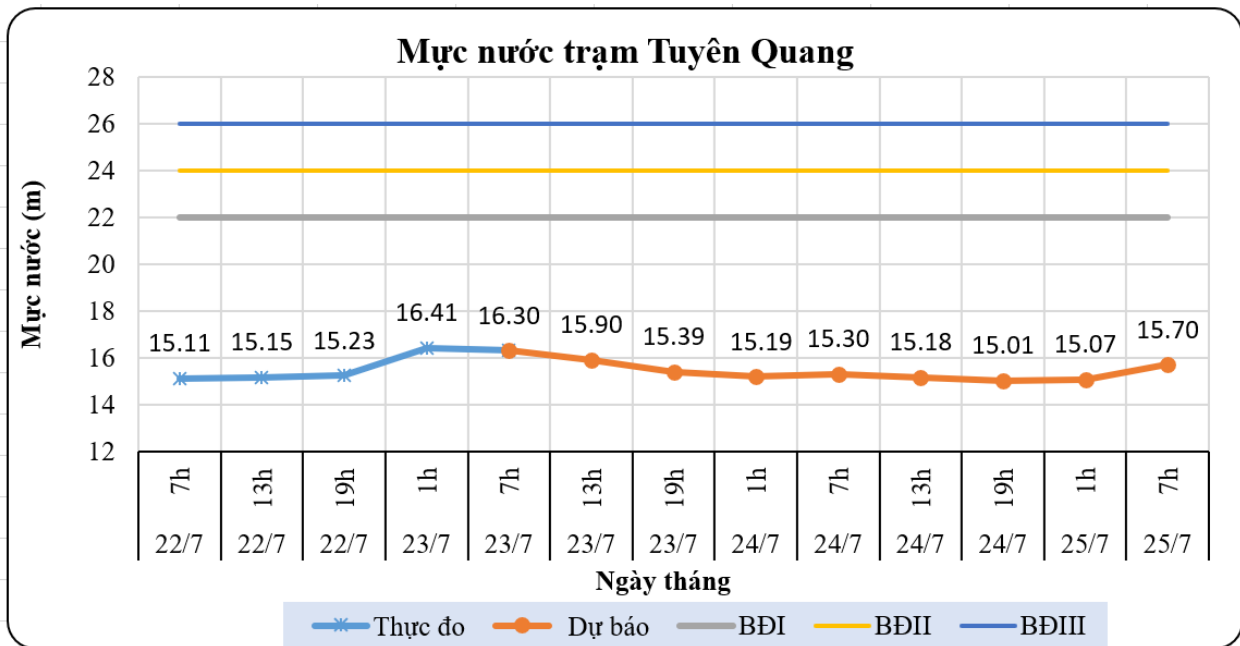
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

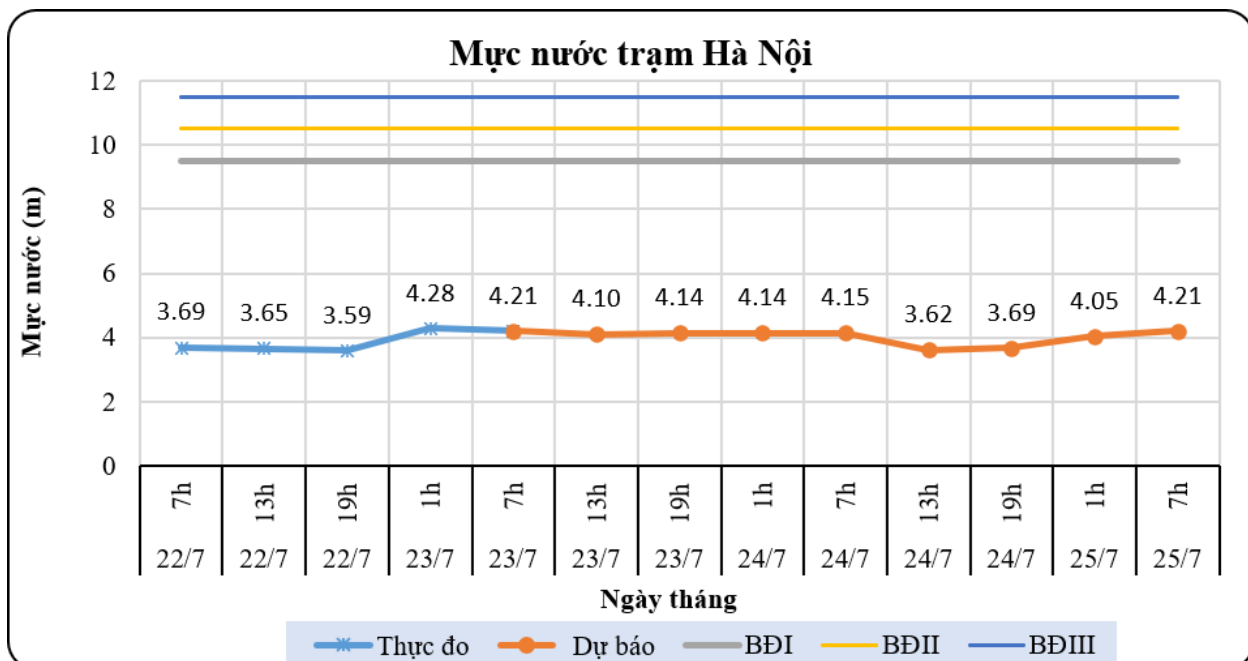
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi.



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

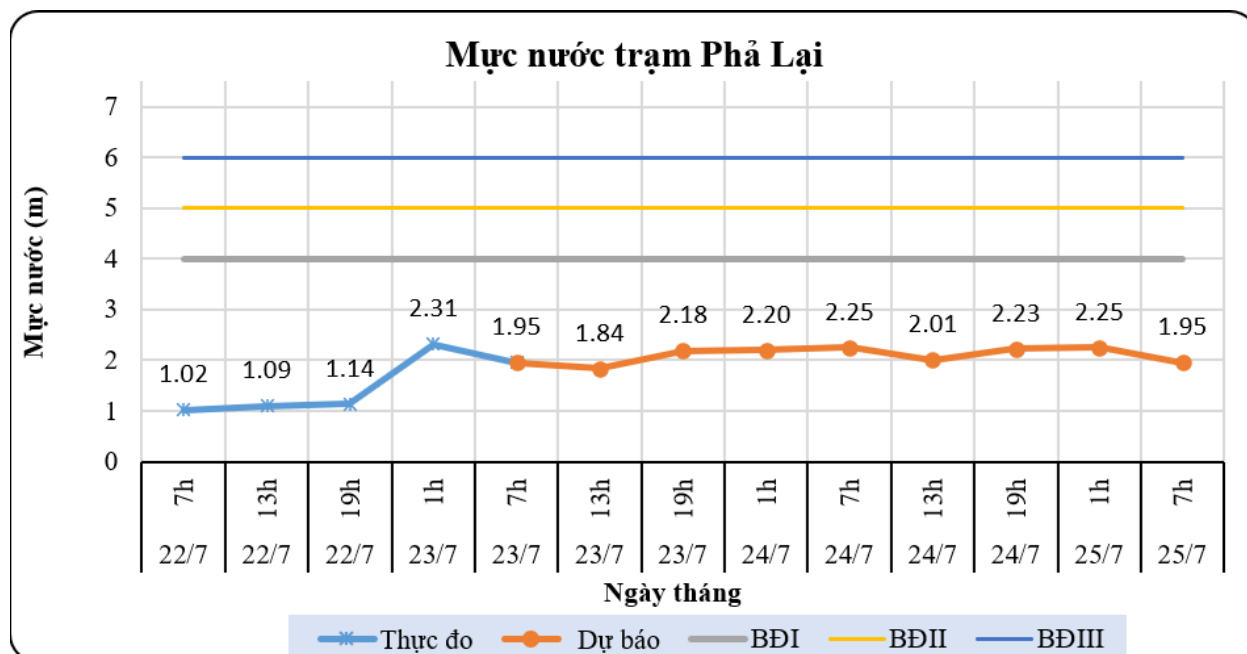
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

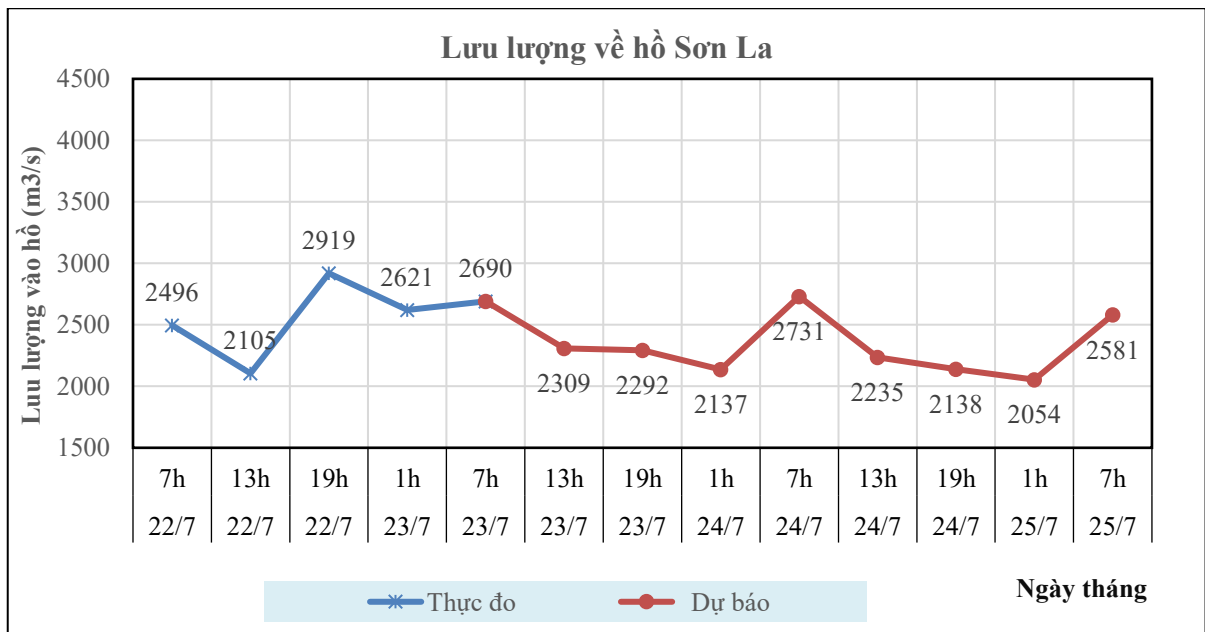
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

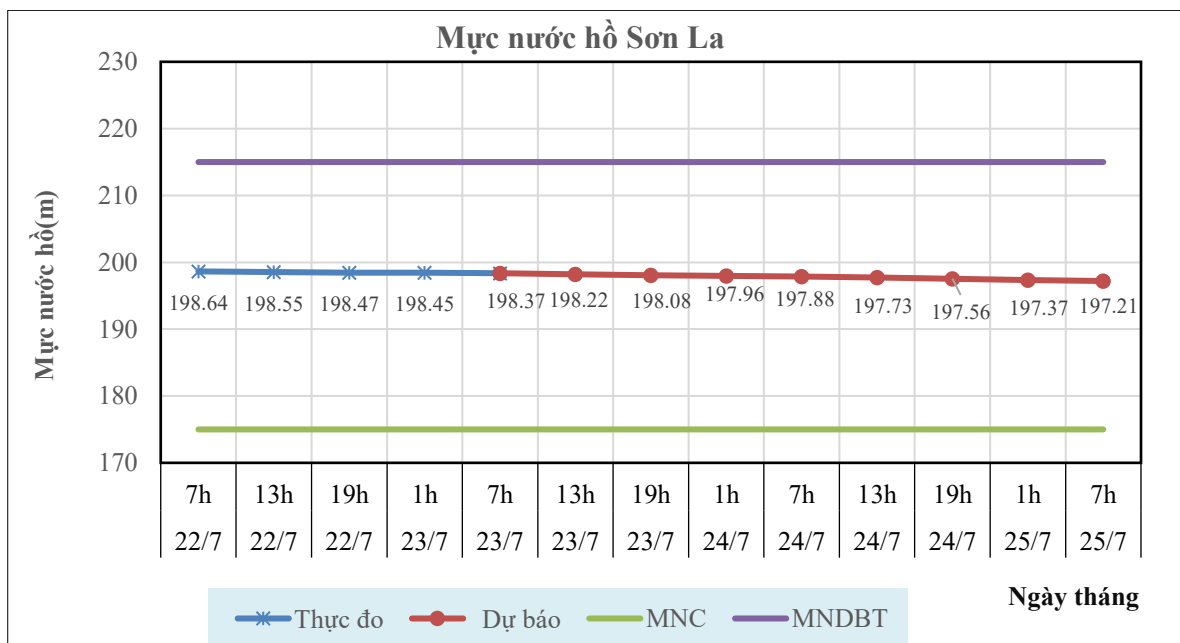
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 23/07/2026 đạt 2690m³/s, mực nước hồ đạt 198.37m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 2731m³/s, mực nước hồ 197.88m, 48h tới lưu lượng đạt 2581m³/s, mực nước đạt 197.21m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

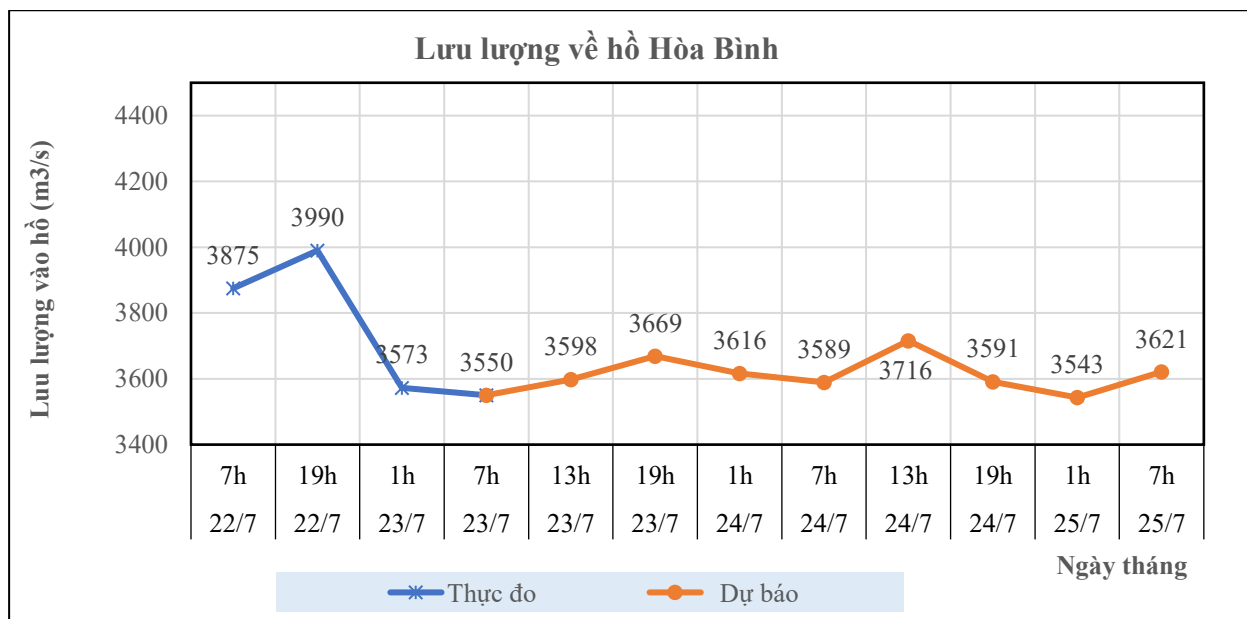
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

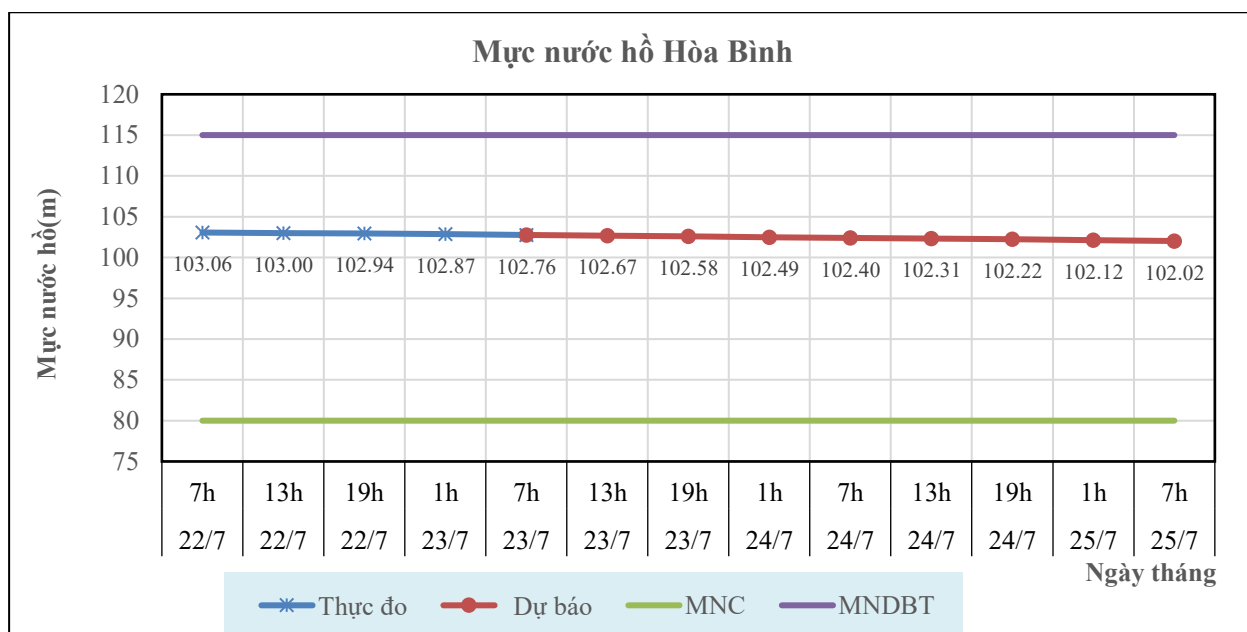
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 23/07/2026 đạt 3550m³/s, mực nước hồ đạt 102.76m, lưu lượng và mực nước có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3589m³/s, mực nước hồ 102.4m, 48h tới lưu lượng đạt 3621m³/s, mực nước đạt 102.02m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

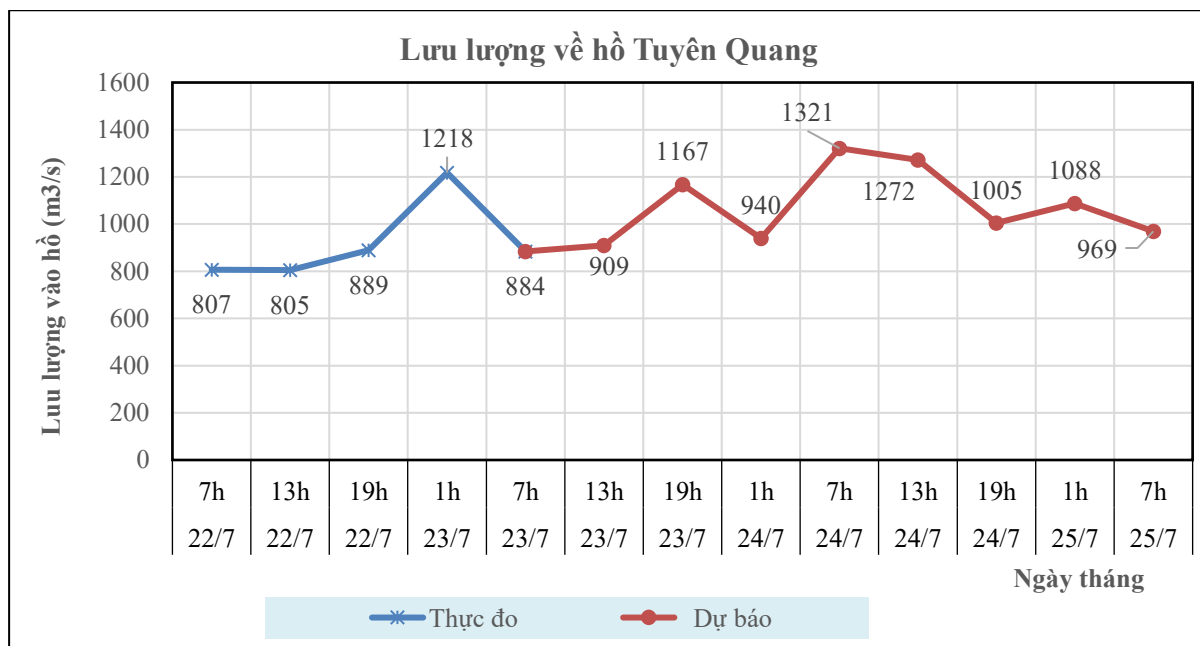
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

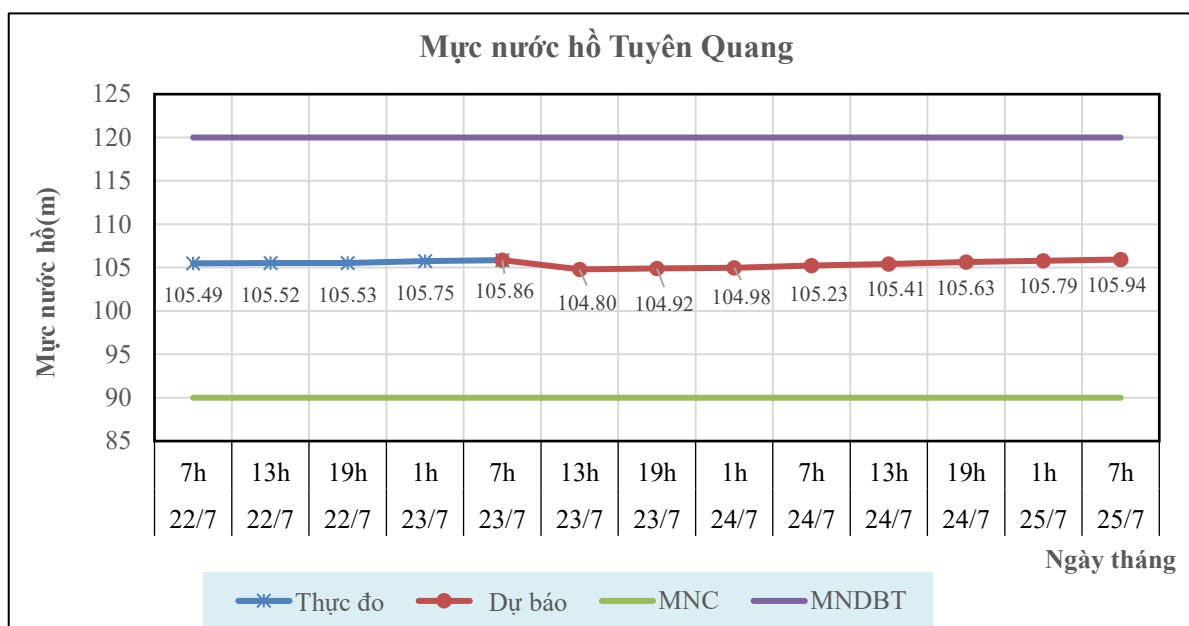
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 23/07/2026 đạt 884m³/s, mực nước hồ đạt 105.23m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 1321m³/s, mực nước hồ 105.23m, 48h tới lưu lượng đạt 969m³/s, mực nước đạt 105.94m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

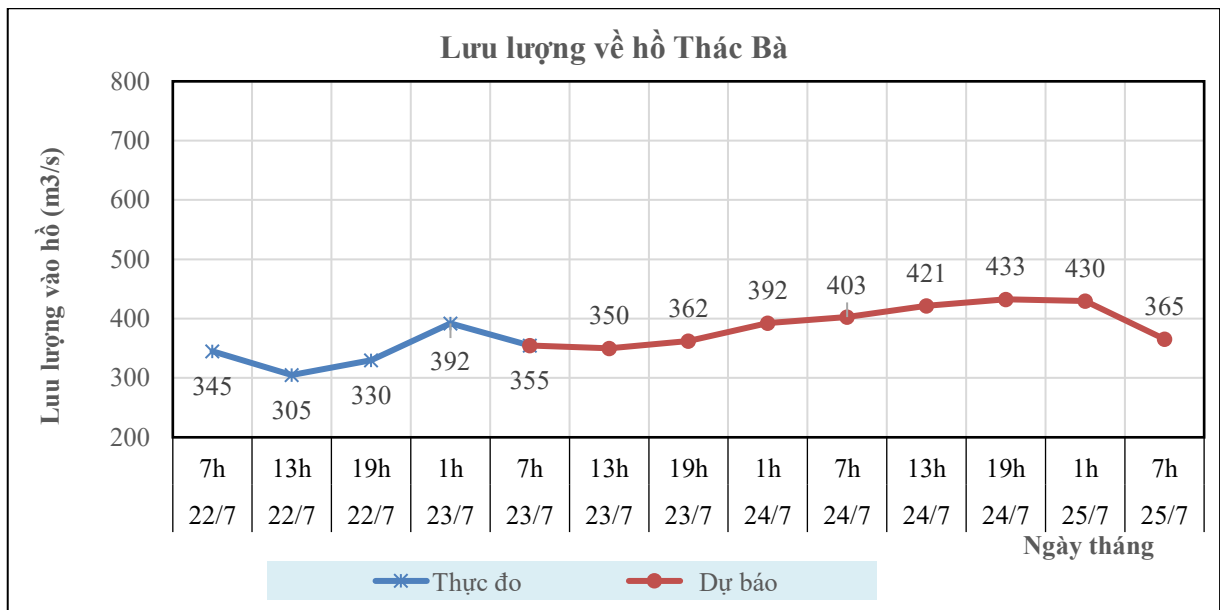
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

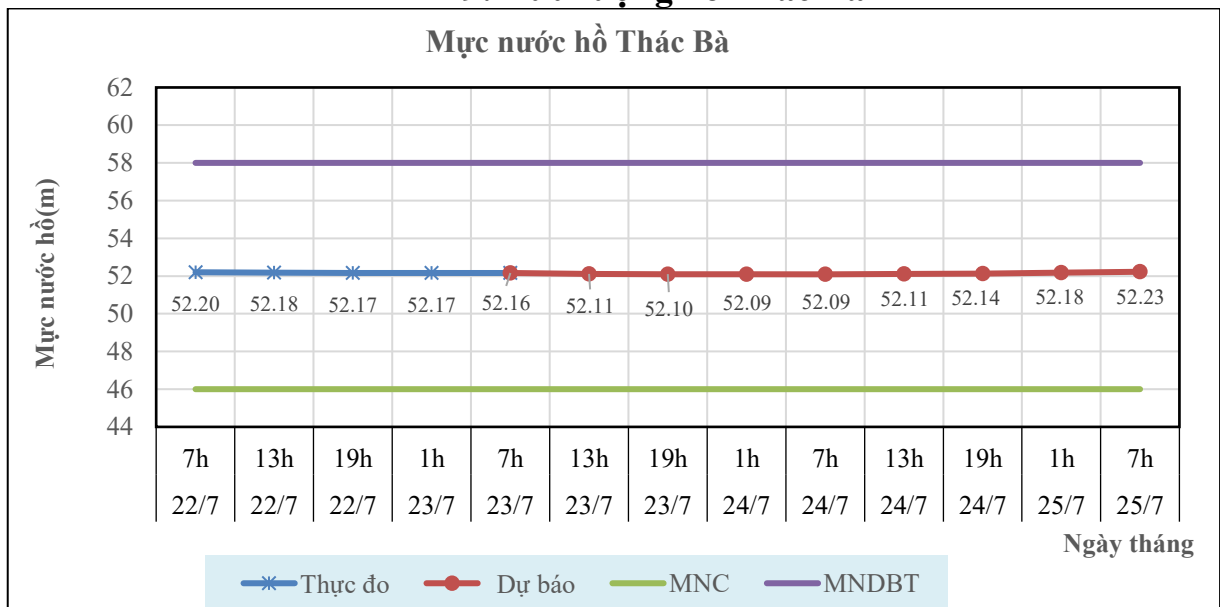
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 23/07/2026 đạt 355m³/s, mực nước hồ đạt 52.16m, lưu lượng có xu thế giảm, mực nước có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 403m³/s, mực nước hồ 52.09m, 48h tới lưu lượng đạt 365m³/s, mực nước đạt 52.23m



Hình 9: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 10: Mức nước hồ Thác Bà

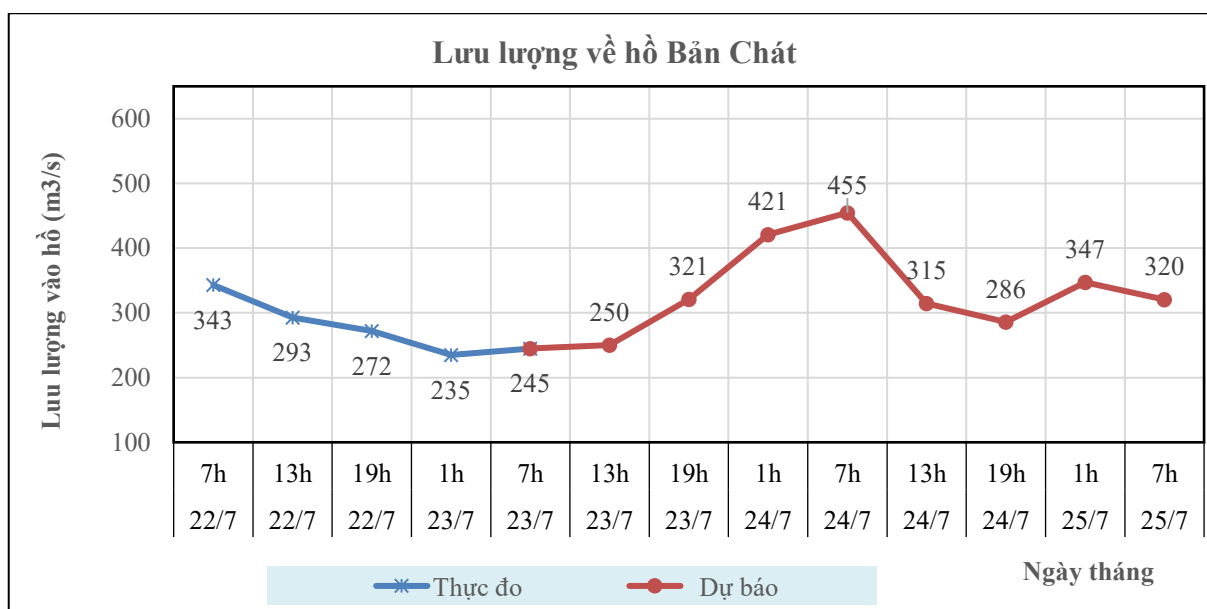
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

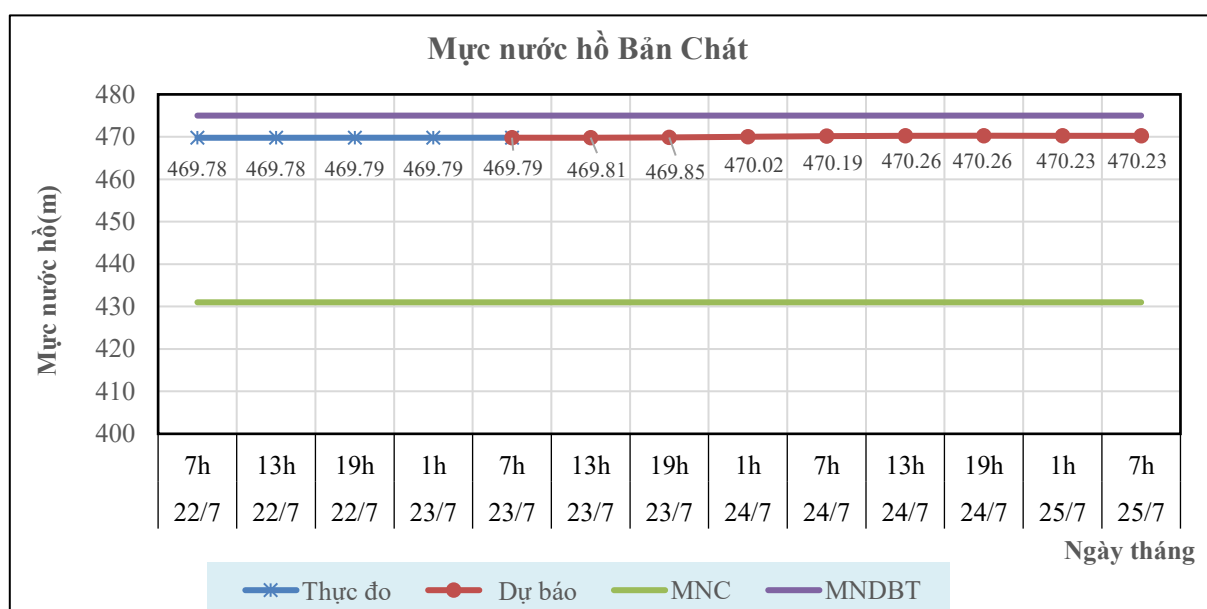
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 23/07/2026 đạt 245m³/s, mực nước hồ đạt 469.79m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 455m³/s, mực nước hồ 470.19m, 48h tới lưu lượng đạt 320m³/s, mực nước đạt 470.23m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 10: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKTTVMT&B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)
1	23/7/2026	13h	0	0	2309	3216	198.22	1	0	3598	4417	102.67	0	0	909	721	104.80	0	0	350	445.2	52.11	0	0	250	241	469.81
2		19h	0	0	2292	3197	198.08	1	0	3669	4483	102.58	0	0	1167	721	104.92	0	0	362	446.3	52.10	0	0	321	248	469.85
3	24/7/2026	1h	0	0	2137	3177	197.96	1	0	3616	4416	102.49	0	0	940	724	104.98	0	0	392	446.2	52.09	0	0	421	247	470.02
4		7h	0	0	2731	3223	197.88	1	0	3589	4393	102.40	0	0	1321	722	105.23	0	0	403	446.5	52.09	0	0	455	244	470.19
5		13h	0	0	2235	3216	197.73	1	0	3716	4417	102.31	0	0	1272	721	105.41	0	0	421	445.2	52.11	0	0	315	242	470.26
6		19h	0	0	2138	3197	197.56	1	0	3591	4483	102.22	0	0	1005	721	105.63	0	0	433	446.3	52.14	0	0	286	249	470.26
7	25/7/2026	1h	0	0	2054	3177	197.37	1	0	3543	4416	102.12	0	0	1088	725	105.79	0	0	430	446.2	52.18	0	0	347	249	470.23
8		7h	0	0	2581	3223	197.21	1	0	3621	4393	102.02	0	0	969	722	105.94	0	0	365	446.5	52.23	0	0	320	245	470.23